

Bình Phước, ngày 10 tháng 11 năm 2021

Số: 52 /BC-TA

BÁO CÁO TÓM TẮT
Kết quả công tác Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước năm 2021,
phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Bình Phước đã có Báo cáo số 51/BC-TA về kết quả công tác năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 gửi tới các đại biểu. Nay xin báo cáo tóm tắt như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

1.1 Công tác thụ lý và giải quyết các loại án

TAND hai cấp đã thụ lý 7.632 vụ, việc; giải quyết 5.878 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 77%. So với cùng kỳ năm 2020, số án thụ lý giảm 1.728 vụ, giải quyết giảm 1.897 vụ (*Cùng kỳ thụ lý 9.360 vụ, việc; giải quyết 7.775 vụ, việc*). Số án còn lại đang tiếp tục giải quyết 1.754 vụ, việc. Cụ thể như sau:

- Công tác giải quyết án hình sự: TAND hai cấp thụ lý 1.284 vụ/2.535 bị cáo, giải quyết 1.084 vụ/1.968 bị cáo, đạt tỷ lệ 84,42%. So với cùng kỳ năm 2020, số thụ lý giảm 129 vụ, giải quyết giảm 175 vụ (*Cùng kỳ, thụ lý 1.413 vụ/2.549 bị cáo, giải quyết 1.259 vụ/2.217 bị cáo*). Còn lại 200 vụ/567 bị cáo (tạm đình chỉ 02 vụ).

- Công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động: TAND hai cấp thụ lý 6.310 vụ, việc; giải quyết 4.773 vụ, việc; đạt tỷ lệ 75,64%. So với cùng kỳ năm 2020, số thụ lý giảm 1.578 vụ, việc; giải quyết giảm 1.695 vụ, việc (*Cùng kỳ, thụ lý 7.888 vụ, việc; giải quyết 6.468 vụ, việc*). Còn lại 1.537 vụ, việc đang tiếp tục giải quyết.

- Công tác giải quyết án hành chính: TAND hai cấp thụ lý 38 vụ, giải quyết 21 vụ, còn lại 17 vụ, đạt 55,26%. So với năm 2020, số án thụ lý và giải quyết giảm (*Cùng kỳ, thụ lý 59 vụ, giải quyết 48 vụ*) cụ thể:

1.2 Chất lượng công tác giải quyết án

- Án kháng cáo, kháng nghị: Trong số 5.878 vụ án đã được giải quyết có 411 vụ có kháng cáo, kháng nghị; đã giải quyết 336 vụ, đạt tỷ lệ 81,75%; tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị trên tổng án đã giải quyết là 6,99%.

- Án bị hủy, bị sửa: Bản án, quyết định TAND hai cấp bị hủy và sửa do nguyên nhân chủ quan 49 vụ, chiếm tỷ lệ 0,40% (thấp hơn quy định của TAND tối cao). So với cùng kỳ 2020, số án bị hủy - sửa do nguyên nhân chủ quan giảm 4,5 vụ (*Cùng kỳ hủy và sửa do nguyên nhân chủ quan là 54,5 vụ*).

- Án tạm đình chỉ: Tổng số 196 vụ, lý do một số vụ án phải chờ kết quả trả lời của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền mới có cơ sở giải quyết (như: ủy thác tư pháp

nước ngoài, chờ văn bản trả lời của UBND trong việc giải quyết tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất).

- Án còn lại đang tiếp tục giải quyết: Hiện tại TAND hai cấp còn 1.754 vụ, việc (trong đó có 267 vụ án quá hạn luật định do nguyên nhân khách quan: do Luật sư, người tham gia tố tụng đang cư trú ngoài tỉnh).

1.3 Về xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

TAND cấp huyện đã thụ lý 372 hồ sơ về áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; đã giải quyết 366 việc (quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 362 việc (đưa đi cai nghiện bắt buộc 354 người, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 05 người; đưa vào trường giáo dưỡng 03 người), đình chỉ 04 việc; đạt 98,38%; còn lại 06 việc đang tiếp tục giải quyết.

Xét miễn giảm thời hạn chấp hành thời gian cai nghiện cho 1.106 trường hợp (Chơn Thành 195 trường hợp, Bù Gia Mập 911 trường hợp).

1.4 Công tác thi hành án hình sự: Đã ban hành 1576 quyết định thi hành án đối với 1.576 bị án (tỉnh 63 quyết định, huyện 1513 quyết định); Nhân các ngày lễ, Tết nguyên đán Hội đồng xét giảm án đã tổ chức phiên họp xét và ban hành quyết định giảm thời gian chấp hành hình phạt tù cho 1.543 phạm nhân (chấp nhận 1540, không chấp nhận 03); xét tha tù trước thời hạn cho 30 phạm nhân; xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo và giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ 189 trường hợp (không xét 02). Ban hành 02 quyết định thi hành án tử hình.

1.5 Công tác kiểm tra nghiệp vụ, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Công tác kiểm tra nghiệp vụ: Trong kỳ đã kiểm tra thường xuyên được 4.564 bản án, quyết định do cấp sơ thẩm gửi lên. Tổ chức 02 đợt kiểm tra đi kiểm tra nghiệp vụ tại 11 Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc. Qua kiểm tra kịp thời phát hiện những sai sót và đề nghị TAND cấp huyện chấn chỉnh đồng thời tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm công tác xét xử 6 tháng đầu năm đến thành phần là Thẩm phán TAND hai cấp.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo: Trong năm 2021, TAND hai cấp đã tiếp 9.448 lượt công dân; nhận và giải quyết 163/167 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 97,6%; 11/11 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 100%; Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến hành vi của người tiến hành tố tụng như việc chậm đưa vụ án ra xét xử, khiếu nại về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, không đồng ý với kết quả giải quyết các vụ, việc.

1.6 Thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Số lượng Hòa giải viên TAND hai cấp là 42 người; Từ 01/01 đến 30/10/2021, số vụ việc đương sự có yêu cầu hòa giải là 833 vụ, việc; kết quả hòa giải thành và công nhận sự thỏa thuận là 756 vụ, việc; còn 77 vụ không hòa giải được chuyển sang thụ lý theo trình tự tố tụng.

2. Công tác xây dựng ngành

Đến 30/10/2021, TAND hai cấp đã thực hiện được 183/206 biên chế được phân bổ, TAND tỉnh đã xây dựng lộ trình tinh giản đến năm 2021 theo chỉ tiêu tinh giản là 20 biên chế (đến nay đã giảm tự nhiên 23 biên chế). Đội ngũ Thẩm phán đã thực hiện

được 96/104 biên chế (TAND tỉnh: 01 Thẩm phán cao cấp, 13 Thẩm phán trung cấp, 01 Thẩm phán sơ cấp; TAND cấp huyện: 21 Thẩm phán trung cấp và 60 Thẩm phán sơ cấp).

Công tác Hội thẩm nhân dân: Ban lãnh đạo TAND tỉnh đã chỉ đạo TAND hai cấp hoàn thành công tác tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021; hiệp thương với Ủy ban MTTQVN cùng cấp đề nghị Hội đồng nhân dân (HĐND) cùng cấp bầu Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026. Đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết công nhận kết quả bầu Hội thẩm nhân dân TAND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026. Đối với cấp huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp huyện đã hiệp thương đề nghị HĐND cấp huyện bầu 221 Hội thẩm nhân dân cho TAND cấp huyện.

3. Đánh giá chung

Trong năm, Ban lãnh đạo TAND hai cấp đã có nhiều biện pháp, kế hoạch để đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, do đó trong kỳ số án giải quyết được 5.878 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 77%; số án bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết là 6 vụ/tháng; hòa giải thành và công nhận sự thỏa thuận là 2.880 vụ, đạt 60%; chất lượng xét xử chuyển biến tích cực, không kết án oan người không có tội và không bỏ lọt tội phạm. Ban lãnh đạo TAND tỉnh đã tập trung chỉ đạo sớm giải quyết các loại án, đặc biệt là các vụ án được xác định là án phức tạp, kéo dài được các ngành và cấp ủy quan tâm. Các vụ án trọng điểm, phức tạp được xét xử kịp thời, nghiêm minh; 100% bản án, quyết định có hiệu lực được thi hành đúng theo quy định. Công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, công tác xây dựng ngành, tổ chức cán bộ, Hội thẩm nhân dân được quan tâm, chú trọng.

Trong kỳ, TAND hai cấp đã phối hợp với Viện kiểm sát tổ chức được 204 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp (bình quân mỗi Thẩm phán tổ chức 2,12 phiên). Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 03/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao và Công văn số 144/TANDTC-PC ngày 04/7/2017 của TAND tối cao hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐTP về công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của Tòa án; trong kỳ TAND hai cấp đã công bố 4.228/4.561 bản án, quyết định¹, có hiệu lực pháp luật được công bố trên cổng thông tin điện tử của TAND trên tổng số bản án, quyết định thuộc diện phải công bố.

4. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

1- Tiếp tục xây dựng đội ngũ đảng viên, công chức trong sạch, vững mạnh, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị; đẩy mạnh và thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và chuyên đề toàn khóa năm 2021 về ý chí tự lực tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Quy định về nêu gương cùng Kế hoạch số 335/KH-TANDTC ngày 29/12/2011 của TAND tối cao về thực hiện cuộc vận động “Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức ngành TAND”, xây dựng hình ảnh Thẩm phán, công

¹ Do có các bản án không thuộc diện phải công bố và các bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa công bố.

chức TAND thực sự gương mẫu, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh ở cơ quan và nơi cư trú. Tích cực phát hiện, xây dựng và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong TAND hai cấp.

2- Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, vụ việc trong thời hạn luật định, nhất là các vụ án án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu thi đua đề ra; hạn chế đến mức thấp nhất các bản án, quyết định bị huỷ, sửa do nguyên nhân chủ quan; khắc phục tình trạng án quá hạn luật định, án tạm đình chỉ không có căn cứ; kiên quyết không để xảy ra việc kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm; tiếp tục nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ, việc dân sự (nói chung) và đối thoại trong giải quyết án hành chính.

3- Nghiêm túc thực hiện Quyết định 1253/2008/QĐ-TCCB ngày 18/9/2008 của Chánh án TAND tối cao về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức TAND; Quyết định số 87/QĐ-HĐTC ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn giám sát Thẩm phán quốc gia về ban hành Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán. Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm cùng với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ của Thẩm phán, công chức, người lao động; làm tốt công tác quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái cán bộ; thực hiện nghiêm Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án TAND tối cao về việc ban hành Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND và các quy định khác về xử lý vi phạm khi có vi phạm xảy ra.

4- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính - tư pháp, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án hướng đến mục tiêu phục vụ tốt nhất yêu cầu của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

5- Duy trì và đẩy mạnh các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, ủng hộ người nghèo và đồng bào bị ảnh hưởng do thiên tai lũ lụt,...

Trên đây là tóm tắt báo cáo kết quả công tác của TAND tỉnh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo TAND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNV, TCCB.

CHÁNH ÁN



Phạm Thị Bích Thủy